

Số: 1299 /STC-TCHCSN

Hải Phòng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào nội dung và mức chi để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” áp dụng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Tài chính nhận Công văn số 844/SGDDĐT-GDT&ĐH ngày 31/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xem xét, thẩm định dự thảo Tờ trình về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND quy định nội dung và mức chi để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” áp dụng trên địa bàn thành phố Hải Phòng,

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Tờ trình về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND quy định nội dung và mức chi để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” và các quy định hiện hành, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

I. Về căn cứ xây dựng Nghị quyết:

Đề nghị bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật sau:

- Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.
- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị.
- Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức.
- Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi thực hiện, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị sử dụng ngân sách địa phương.
- Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại thành phố Hải Phòng.



II. Về nội dung của dự thảo Nghị quyết:

1. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo bổ sung phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị quyết.

2. Về nội dung chi và mức chi:

Tham gia một số nội dung cụ thể như sau:

2.1. Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục: Đề nghị xây dựng mức chi chung một số nội dung của phần V và phần VI:

a. Chi cho các lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm:

- Chi hỗ trợ thấp sáng ban đêm: đề nghị ra mức chi cụ thể cho 01 lớp/tháng.

- Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: đề nghị mức chi cụ thể cho 01 lớp/kỳ học.

- Chi mua sách giáo khoa dùng chung: chi theo hóa đơn thực tế, đảm bảo 01 bộ sách giáo khoa/người/năm học.

b. Chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: đề nghị mức chi cụ thể cho 01 học viên/chương trình học.

c. Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (bao gồm giáo viên thuộc biên chế của các cơ sở giáo dục đào tạo công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy): đề xuất mức chi cụ thể.

d. Chi phí ăn, ở, đi lại cho tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: thực hiện quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018.

2. Chi làm thêm giờ: đề nghị xem lại nội dung này vì trong Thông tư 17/2022/TT-BTC không quy định nội dung này.

III. Dự thảo phụ lục Nghị quyết:

1. Tham gia chung:

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Rà soát lại một số nội dung chi, mức chi bị trùng lặp và lỗi chính tả trong dự thảo Phụ lục Nghị quyết.

- Thêm cột số lượng vào phụ lục dự toán kinh phí hàng năm thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030".

2. Tham gia cụ thể:

2.1. Chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

a. Đối với xây dựng đề cương:

+ Cấp thành phố: Đề cương/năm; số lượng: 01.

+ Cấp huyện: Đề cương/huyện/năm; số lượng 01.

- + Cấp xã: Đề cương/xã/năm; số lượng: 01
- b. Đối với Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch:
 - + Cấp thành phố: Chương trình (Đề án, Kế hoạch)/năm; số lượng: 01.
 - + Cấp huyện: Chương trình (Đề án, Kế hoạch)/năm; số lượng: 01.
 - + Cấp xã: Chương trình (Đề án, Kế hoạch)/năm; số lượng: 01.
- c. Đối với soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến:
 - + Cấp thành phố: báo cáo/năm; số lượng: 01.
 - + Cấp huyện: báo cáo/huyện/năm; số lượng 01.
 - + Cấp xã: báo cáo/xã/năm; số lượng: 01.

Đối với mức chi tại mục 2.1 đề nghị bằng 70% mức chi xây dựng trong dự thảo Nghị quyết.

2.2. Chi cho công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm, mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước, chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai, sơ kết:

Đề nghị sửa lại như sau:

- Cấp thành phố: hội nghị/năm; số lượng: 01;
- Cấp huyện: hội nghị/năm; số lượng: 01.
- Cấp xã: hội nghị/năm; số lượng: 01.

2.4. Về nguồn kinh phí thực hiện:

Kinh phí chi sự nghiệp giáo dục theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép trong các chương trình đề tài đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, hoàn thiện./.

Nơi nhận: *h*

- Như trên;
- Lưu: HCSN, VT.



**K/T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Tiến Dũng